

Diễn biến thị trường trong phiên

Rating	VNI	HNI	UPCOM
Điểm	1,091.33	196.57	73.10
% ngày	0.64%	2.14%	0.22%
% tuần	0.95%	7.94%	2.04%
% tháng	8.03%	32.67%	9.45%
% năm	13.27%	91.59%	30.98%
GTGD (Tỷ VND)			
Trong ngày	14,399	2,344	971
TB 1 tuần	14,090	1,937	1,018
TB 1 tháng	12,482	1,349	922
Khối ngoại (Tỷ VND)			
Mua	777.18	18.87	9.40
Bán	1,126.19	43.90	12.82
Giá trị ròng	-349.01	-25.04	-3.42
Độ rộng TT			
Mã Tăng	185	118	139
Mã Giảm	143	89	98
Không Đổi	79	155	666
Chỉ số chính			
P/E	17.74	14.35	25.60
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	4,002	241	981
LS Cổ tức	2.40%	3.38%	3.89%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

VNINDEX



HNIINDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Thị trường ghi nhận phiên tăng điểm thứ 2 liên tiếp ở tất cả chỉ số. Chỉ số VNI-Index đóng cửa tăng 0.64% dừng tại 1091.33 điểm. Chỉ số HNX-Index cũng chiều tăng 2.14% đóng cửa tại 196.57 điểm. Chỉ số Upcom-Index cộng thêm 0.22%. Giá trị giao dịch khớp lệnh toàn thị trường đạt mức cao với con số 15,204 tỷ đồng.

Đà tăng có phần chậm lại ở các chỉ số sàn HOSE khi nhóm VN30-Index có sự phân hóa đặc biệt là các mã Ngân hàng có sự điều chỉnh như CTG, EIB, MBB, STB, VPB...nhưng mức giảm không đáng kể. Ở chiều ngược lại, GAS (+3.2%), HPG (+2%), BID (+1.8%), SSI (+5.6%), POW (+6.9%). Dòng tiền có xu hướng dịch chuyển sang nhóm Năng lượng và Tiện ích như POW, PVD, PLX, GAS có mức tăng tốt đi kèm với thanh khoản cao.

Nhóm Mid-Cap và Penny như ITA (+6.5%), LCG (+6.7%), KBC (+6.8%), SCR (+6.4%), HHS (+7%), BCG (+6.6%), DRH (+7%)...thu hút dòng tiền mạnh mẽ trong các phiên giao dịch gần đây.

Khối ngoại tiếp tục phiên bán ròng giá trị 377 tỷ đồng toàn thị trường trong đó HPG (84.8 tỷ), MBB (64 tỷ), VRE (60 tỷ) tiếp tục bị bán ròng mạnh. Ở chiều mua, FUEVFVND (78.1 tỷ), VCI (18 tỷ), POW (15 tỷ) được mua ròng nhiều nhất.

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ duy trì đà tăng và chỉ số VN-Index hướng về vùng 1,103 điểm trong phiên kế tiếp. Đồng thời, thị trường vẫn đang trong giai đoạn biến động mạnh theo chiều hướng tích cực và rủi ro ngắn hạn vẫn ở mức thấp, nhưng áp lực chốt lời có thể gia tăng dần khi chỉ số VN-Index tiệm cận mức kháng cự 1,103 điểm. Tuy vậy, điểm lo ngại hiện nay là dòng tiền đang có dấu hiệu suy yếu cho thấy kịch bản điều chỉnh có thể xảy ra khi chỉ số VN-Index kiểm định ngưỡng kháng cự 1,103 điểm.

Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tiếp tục nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu cao trong danh mục, đặc biệt chỉ nên xem xét mua mới với tỷ trọng thấp và chú ý theo dõi sát diễn biến danh mục để có hành động kịp thời khi thị trường đang giao dịch tại vùng kháng cự mạnh.

Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>



We Create Fortune

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	TĂNG	TĂNG	1103	1200	1015	964
Chỉ số HNX-Index	TĂNG	TĂNG	222	248	180	169
Chỉ số VN30	TĂNG	TĂNG	1070	1130	1021	960
Chỉ số VNMidcaps	TĂNG	TĂNG	992	1,030	969	963
Chỉ số VNSmallcaps	TĂNG	TĂNG	835	845	822	804

We Create Fortune

Sàn GDCK TPHCM (HSX)			Sàn GDCK Hà Nội (HSX)			Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)		
	Điểm	Chg%		Điểm	Chg%		Điểm	Chg%
VNI	1091.33	0.64%	HNI	196.57	2.14%	UPCoM	73.1	0.22%
VN30	1054.23	0.20%	HN30	317.12	2.33%			
VN Mid	1245.4	1.06%	VNX	1016.06	0.37%			
VN Small	1055.81	1.18%	AllSh					

GDKN	GTGD (tỷ VND)		GDKN	GTGD (tỷ VND)		GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	777.18		Mua	18.87		Mua	9.40	
Bán	1126.19		Bán	43.90		Bán	12.82	
GT ròng	-349.01		GT ròng	-25.04		GT ròng	-3.42	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%	Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%	Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
HHS	380	7.00%	PLC	2600	10.00%	SBS	598	13.59%
OGC	530	6.99%	PVS	1600	9.88%	VCR	1551	8.04%
SGT	460	6.97%	AMV	1900	9.79%	OIL	742	7.00%
DRH	620	6.97%	SHS	2000	9.71%	PGB	981	6.02%
PVD	1000	6.94%	THD	5000	5.05%	BSR	545	5.80%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%	Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%	Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
TDP	-1100	-3.15%	IVS	-500	-5.56%	ABB	-1090	-7.27%
VPG	-550	-2.81%	VNT	-3500	-4.89%	ND2	-2000	-6.67%
YEG	-1100	-2.32%	VGS	-600	-4.41%	PXL	-577	-4.97%
IJC	-500	-2.12%	IDC	-1400	-3.83%	PVM	-858	-3.59%
HTN	-800	-2.01%	DTD	-1000	-3.47%	ADG	-1848	-2.77%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTDG > 1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng		GTVH cao nhất	Tỷ đồng		GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VCB	363,470		THD	36,400		ACV	165,877	
VIC	358,199		SHB	30,543		VEA	73,473	
VHM	288,490		VCS	13,782		MCH	65,144	
VNM	227,144		IDC	10,560		BSR	30,834	
BID	190,845		DTK	10,472		MSR	23,478	

KLGD nhiều nhất	Giá trị	TB 30 ngày	KLGD nhiều nhất	Giá trị	TB 30 ngày	KLGD nhiều nhất	Giá trị	TB 30 ngày
ITA	28,113,120	20,350,534	PVS	21,213,294	8,828,133	BSR	14,381,021	8,508,080
POW	27,388,490	14,556,970	NVB	16,180,944	3,462,057	OIL	3,483,076	1,751,189
STB	23,689,440	22,864,743	HUT	15,026,754	8,622,374	SBS	3,482,079	2,594,726
HAG	23,363,290	14,046,254	IDC	10,434,168	1,610,722	QNS	3,473,440	285,210
HPG	21,355,080	20,731,181	SHB	9,899,718	8,986,544	ABB	3,124,600	3,124,600

Nguồn: Bloomberg & YSVN

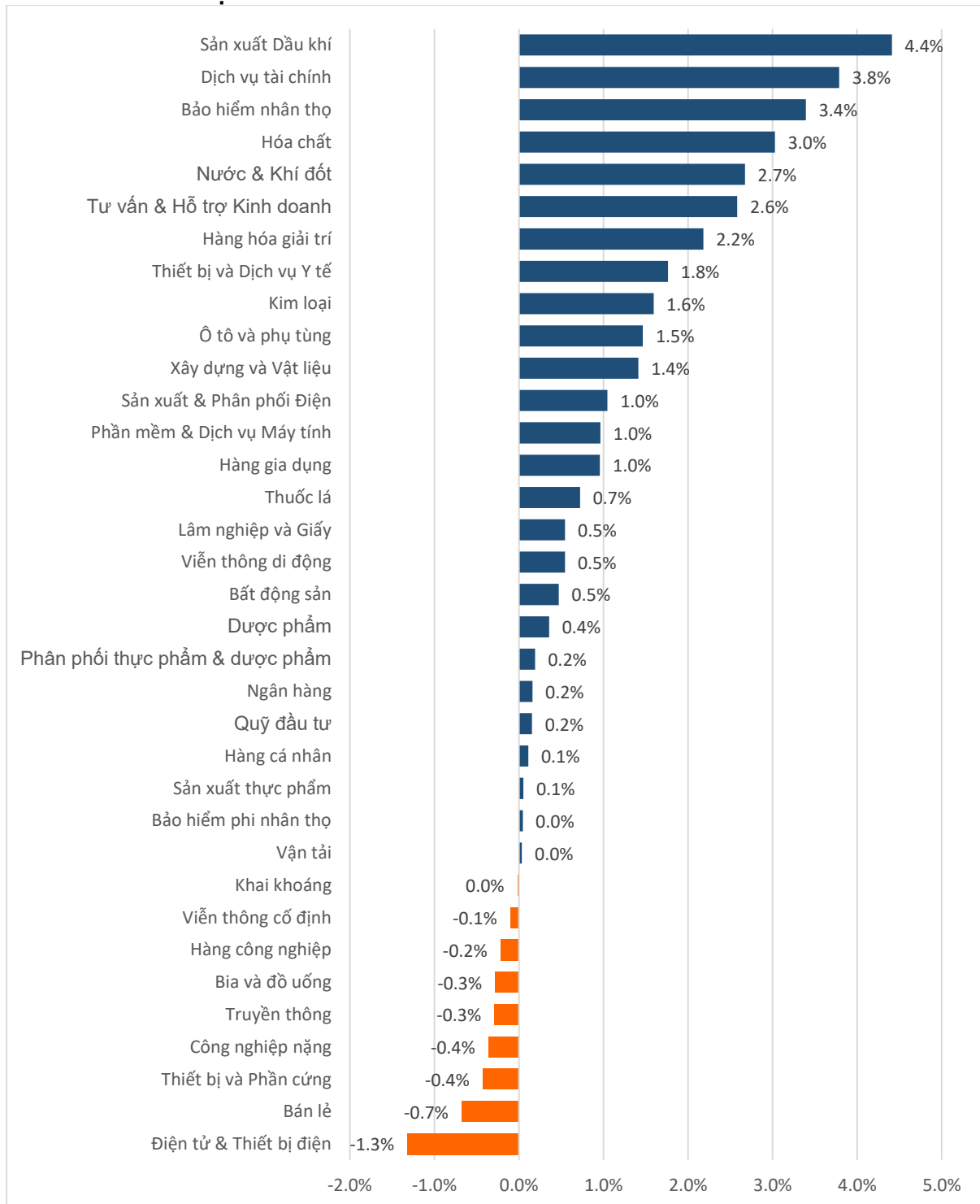
Nguồn: Bloomberg & YSVN

Nguồn: Bloomberg & YSVN



We Create **Fortune**

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH



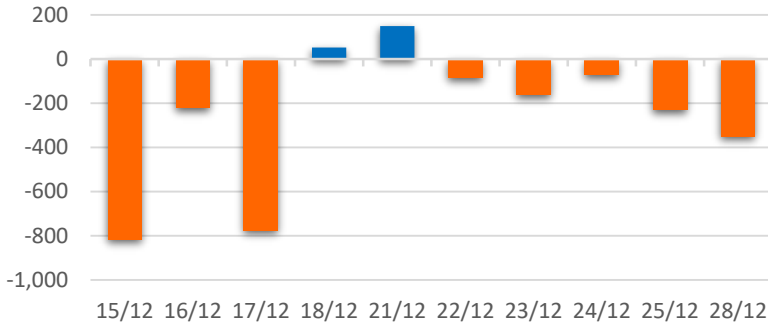
Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

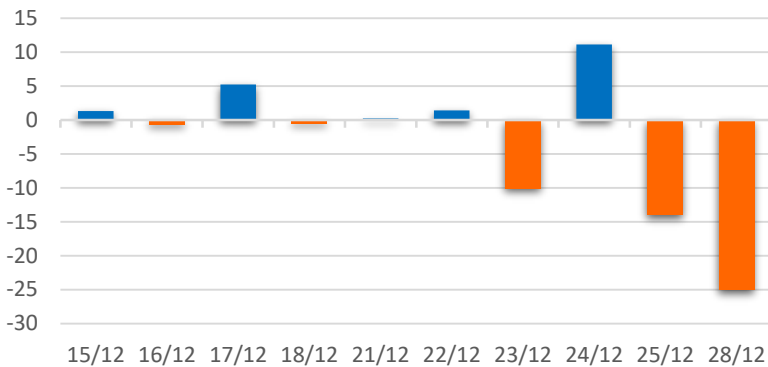
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
FUEVFNVD	77,486	HPG	84,814
VCI	36,928	MBB	64,498
SBT	29,436	VRE	59,990
BVH	24,117	VNM	50,865
HDG	22,269	LCG	44,270

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

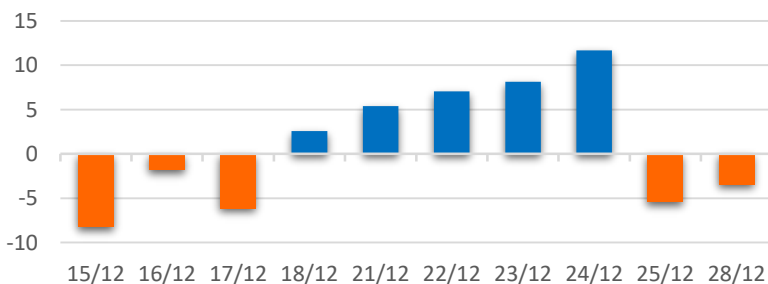
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
PVS	7,741	BVS	22,511
PLC	4,204	API	5,304
BAX	777	VNR	3,524
AMV	712	SHS	2,487
SZB	525	IVS	2,466

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại
UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
MCH	2,411	MSR	7,782
LTG	1,392	ACV	3,475
MIG	1,111	NTC	370
MML	744	TTN	199
CTR	499	OIL	113

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinPro – YSVN



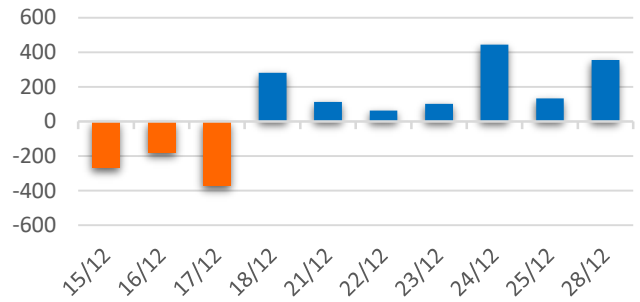
We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

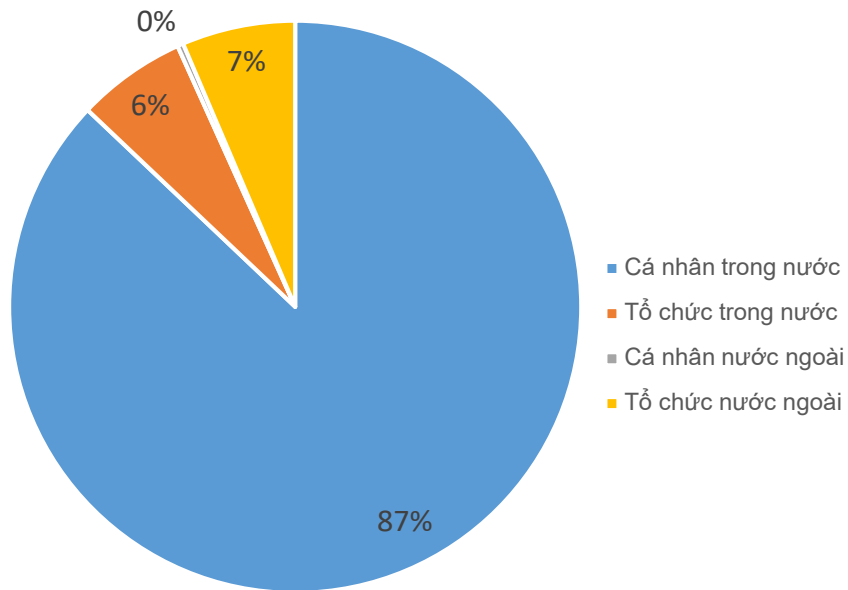
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
GEX	113,906	FUEVFNVD	78,116
HPG	64,993	BCM	18,381
GVR	47,379	PLX	14,450
FPT	25,097	PVT	5,049
SSI	23,851	TDH	3,524

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất

Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng (tỷ đồng)



CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

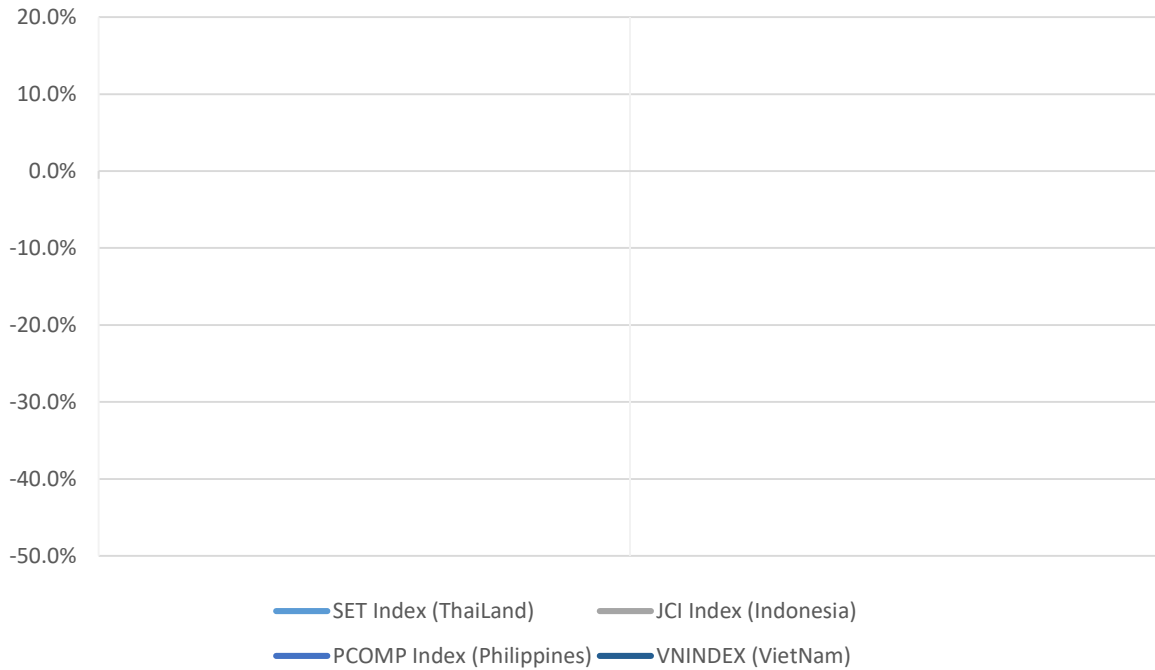


Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create Fortune

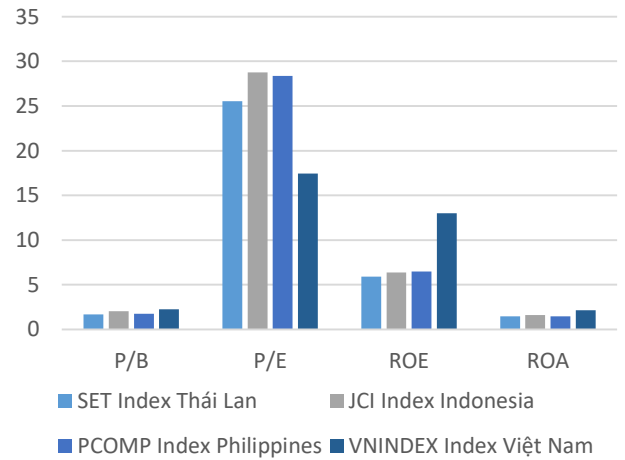
Diễn biến các thị trường trong khu vực



Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.7x	2.0x	1.8x	2.3x
P/E		25.5x	28.8x	28.4x	17.5x
ROE	%	5.89	6.39	6.50	12.99
ROA	%	1.47	1.61	1.46	2.14
Vốn hóa	Tỷ USD	546.03	490.18	189.52	178.55
GTGD	Tỷ USD	2.71	1.12	0.07	0.51
LS cổ tức	%	2.71	2.31	1.62	1.50

Nguồn: Bloomberg & YSVN





We Create **Fortune**

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3826

minh.nguyen@yuanta.com.vn

Lý Thị Hiền

Trưởng phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3908

hien.ly@yuanta.com.vn

Quách Đức Khánh

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3833

khanh.quach@yuanta.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3832

hong.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3880

phat.pham@yuanta.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Nguyễn Thanh Tùng

Giám đốc Môi giới Hội Sở

+84 28 3622 6868 ext 3609

tung.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Đắc Thành

Giám đốc Khu vực Miền Bắc

+84 28 3622 6868 ext 3416

thanh.pham@yuanta.com.vn

Nguyễn Mạnh Hoạt

Giám đốc Khu vực Miền Nam (KV TP.HCM)

+84 28 3622 6868 ext 3847

hoat.nguyen@yuanta.com.vn

Lương Kỳ Ty

Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn

+84 28 3622 6868 ext 3653

ty.luong@yuanta.com.vn

Bùi Quốc Phong

Giám đốc chi nhánh Đồng Nai

+84 28 3622 6868 ext 3701

phong.bui@yuanta.com.vn

Võ Thị Thu Thủy

Giám đốc chi nhánh Bình Dương

+84 28 3622 6868 ext 3505

thuy.vo@yuanta.com.vn

Nguyễn Việt Quang

Giám đốc chi nhánh Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3404

quang.nguyen@yuanta.com.vn

Võ Đình Tuấn

Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng

+84 28 3622 6868 ext 3301

tuan.vo@yuanta.com.vn

Đinh Thị Thu Cúc

Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu

+84 28 3622 6868 ext 3203

cuc.dinh@yuanta.com.vn



We Create **Fortune**

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or any form or manner, without the express written